



TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Uống nước phải biết cái nguồn nó.

GIÁ BÁN	
DÔNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 6500	1350
Sáu tháng 2.80	4.50
Ba tháng 1.50	2.40

Mua bán phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-DINH-PHIÊN. - Ai đăng quảng-cáo, viết riêng, xin thương nghị trước.

CHỦ-NHIỆM HIỆM CHÁNH
HUỲNH-THIỆC-KHANG
Quản-lý
TRẦN-DINH-PHIÊN

BÀO QUẢN
Số 121, đường Hàng Bạc, Hà
Nội-Thập niên số 43
Giấy-thếp: TIẾNG-DÂN

QUỐC-VĂN TA ĐÃ LÀ HÁN CHỮ HÁN ĐƯỢC CHƯA?

(Chữ Hán cũ và chữ Hán mới)

« Cái gì không thích thì không sống còn được », ấy là cái lệ chung trên cuộc thiên diển đảo thái.

Chữ Hán ở xứ ta, trên vài ba mươi năm nay, đã sa vào cái cõi « không thích », nghĩa là từ tây học truyền sang, lại có chữ quốc ngữ thông hành thì cái chữ cũ rích kia không ai xem rai nữa. Trên đã không dạy, dưới lại không học, thì nó còn ra cái gì, chỉ là đồ xưa trong viện tàng cổ, gác vào một xô: chính ở Hà-thành là đất mang cái tiếng « ngàn năm văn vật » mà sách vở chữ Hán phần nhiều đã cung tài liệu cho hàng loạt hàng mã; ở đất Huế đây là nơi thủ phủ một nước, làm trung tâm diêm cho nền lễ giáo văn học trong nước, mà (thứ tư) một quyển Kinh-thi hay là Luận-ngữ, đi khắp trăm nhà mà không sao tìm ra. Cái mặt kiếp chữ Hán đã rõ ràng, ai cũng trông thấy, không phải nói nhiều.

Chữ Hán đã là không thích, phần đông đã khinh rẻ và ghét bỏ, không những cho là vô ích mà lại xem như là có hại. Như vậy đáng lẽ nó tuyệt giao với học giới văn giới xứ mình mà tiêu môn đến hết mọi phái. Vậy mà xét trên thực tế thì thấy cái dây dăng dính kia nó vẫn buộc chúng ta một cách bền chắc, mà thế lực ngầm ngầm của nó vẫn cùng đi với quốc-văn, chưa lìa hẳn ra được, là vì lẽ gì?

Hiện ở xứ ta, công văn khế khoán cũng sự giao tế trong dân gian, cho đến các nhà nghệ thuật: thầy thuốc, thầy địa, thầy chùa, cùng tế lễ nọ kia, số đông còn dùng chữ Hán, chẳng nói làm gì. Chỉ nói các nhà tân học, viết báo viết sách, thường ngày họ báo có động; một thông dụng quốc-văn, hai đạo tạo quốc-văn, mà kỳ thiệt bề mờ miệng nói ra, cầm bút viết ra, đều chán chán là chữ Hán:

Trước hết là danh từ thường dùng, thì trong 100 cái tên có đến trên 90 cái bằng chữ Hán, ngoài tên người ra, như: tân-văn, lập-biên, tòng-san, thơ-xá, ái-hữu, thể-thảo, hương-đạo, kinh-lễ, tư-thiện, đực-anh, cho đến: quặng-cáo, yết-thị, thông-báo, kinh-cáo v. v. Rành là chữ Hán; thứ nữa nói về lý thuyết chánh-trị, thì những chữ: đoàn-thể, trường-hợp, chủ-quan, quan-niệm, dân-biểu, lao-động, xã-hội, giai-cấp

Y-KIẾN ĐỘC GIẢ

QUỐC-VĂN TA ĐÃ LÀ HÁN CHỮ HÁN ĐƯỢC CHƯA?

v. v. . . cũng rành là chữ Hán: thậm nữa đến chữ đầu miệng trẻ con cũng không thoát khỏi chữ Hán, như: tự-nhiên, cổ-nhiên, sơ-di, bất-nhân, vô-duyên, v. v. . .

Như vậy mà nói ghét bỏ chữ Hán, không phải là cứ cái mà búp nước, tránh cái tên mà dùng cái thiệt sao?

Ký giả là một người sinh vào khoảng mới củ giao thừa này, chữ Hán có biết một ít, sau vì tây học xô đẩy, cũng gắng sức theo đòi như ai, vẫn mang tiếng là « tân thời », thật không có ý bênh vực riêng chữ Hán, và cũng thấy rõ chữ « không thích » của lối cựu học kia. Song bình tâm mà xét, suy ngẫm một ngày một ít, nhân cái dây dăng dính và thế lực vô hình của chữ Hán như đã nói trên, mà ký giả phát kiến một điều có quan hệ trong học giới ta, là phải phân-biệt chữ Hán cũ với chữ Hán mới.

Như trên đã nói: cái gì không thích thì không sống còn được, chữ Hán cũng không vượt ra ngoài lệ chung ấy. Bởi vậy 50 năm lại đây, như là sau cuộc Nhật-bản duy tân, trong học giới người Tàu bắt chước người Nhật phiên dịch sách Tây-phương, thì chữ Hán trở ra vô số là chữ mới, mà chữ mới ấy cũng lần lượt theo con đường lịch sử địa-lý và văn-hóa dăng dính trên ngàn năm nay mà truyền sang xứ ta. Những chữ: Lao-động, xã-hội, đoàn-thể . . . kể trên đều là chữ Hán mới mà không phải chữ Hán cũ xưa. Một cái chứng chắc là thứ đồ cá kinh truyện và sách vở của người Tàu trong tư khố toàn thư mà lục soát vẫn từ từ triều Thanh về trước, dám chắc là không có những danh từ và liên từ nói trên. Thế không phải là chữ Hán mới, do thời đại mới, triều lưu mới mà xuất hiện ra sao?

Vậy đối với chữ Hán, chúng ta nên có cái quan niệm phân biệt mới với cũ kia: những cổ điển viên vông, lý tưởng trọng không, cùng cái lối theo trướng về giáo về lối chữ Hán cũ là không thích thì nên từ bỏ đi; còn thơ chữ Hán mới giúp ích cho học giới hiện thời, mà nhiều chữ ta cần dùng, (thiệt không có chữ khác thay được), thì ta cứ dùng. Mà đã dùng thì cần phải biết cái lai lịch và chánh nghĩa của nó là thế nào,

mới gọi là thông hiểu. Hiện chữ Hán mà thông dụng trong quốc-văn ta có mấy cơ:

1) Trước kia ta có tiếng nói mà không có chữ, chữ Hán truyền sang mà mình dùng theo, nếu chữ Hán dùng vào địa vị « vào trước làm chủ »;

2) Mình học văn hóa Tàu, đã trên vài ngàn năm, luận lý đạo đức do hiền triết Tàu truyền sang lâu đời, đã thành ra của mình, như: nhân, nghĩa, lễ, trí, v. v. . . nhập tịch tiếng ta đã lâu;

3) Âu-hóa truyền sang, Âu-tây do người Nhật dịch nhiều, mà người Nhật dùng chữ Hán mà dịch, người Tàu học theo, mình lại học theo nữa, đã thành danh từ quen dùng.

Đại loại chữ Hán mà chiếm một địa vị trọng yếu trong quốc-văn là thế.

Không những chữ Hán mà thôi, quốc-văn ta sau này, chữ Tây cũng sẽ hùn vào tài liệu rất nhiều (như « nhà ga » (gare), « bát bô-lít » (poste de police) v. v. . .), tất là học giới ta không có phương thế gì đương bộ những môn chữ nước ngoài ra mà dám tự cao rằng: Thuận quốc ngữ ta cũng đủ.

Hiện học giới ta có một điều ngộ giải là đối với tây học thì chuyện cũ đời Hy-lạp La-mã, người ta đã gác bỏ đời nào, mà mình cũng lán đương rằng mới. Trái lại đối với Hán học thì những chữ mới cần dùng hằng ngày không rời ra được, chính là miệng và cây bút mình, động đến là dùng mà mình vẫn không rõ lai lịch, không hiểu nguồn gốc, lại dám pho rằng: « chữ Hán vô dụng vô nghĩa ». Cái lối « người lùn xem bát », nói theo sau đời người khác, đáng chán làm sao!

Kể viết bài này, không phải có ý « cảm thán » cho mấy bác đồ già cùng quan hưu kia, song thấy rõ chỗ quan hệ trong chữ Hán cùng quốc-văn, nên bày tỏ mấy điều, chắt cùng các nhà cao minh trong nước.

Sử-bình-Tử

Vấn đề nước mắm độc quyền

Vấn đề « Nút chai nước mắm » ở ta, nhất là: xem như một trận giặc sắp đến, không ai không lo, mà các báo bàn nói đã nhiều. Nay có tin quan Tổng-đốc thuộc địa sẽ đưa « Luật mới nước mắm » này sang để hội ý kiến các hội đồng Đông-Dương.

Ái cũng hiện cái luật mới này, chỉ lợi cho nhà tư bản bán chai nút kia, mà toàn cả nhân dân xứ Đông-Dương bị lợi đến khổ. Nước mắm là một món ăn của người Nam đã mấy trăm đời, cũng như cơm gạo. Lý lẽ vệ-sinh mà cần-thiết vào, không khác gì cần thiết đến sự ăn cơm của người Nam. Mọi cái nút chai kia có hợp vệ sinh dân, mà thuốc này vẫn dùng nấu cơm và ăn mắm mà sống? Mấy ông

CHUYÊN ĐỜI

Có trời là dễ pha vu hơn ai hết

Một « Trời », nó mình mình làm sao! Chẳng biết dân mà rồi lên phương đông ta có những thuyết « xưa là con trời, v. v. . . Nhưng trời có một, mà vạn vật dân thì mỗi nước mỗi riêng, thuyết ấy xưa có rằng nữa cũng là ông trời riêng mà không phải là trời chung. Nhà nho lại có thêm một lẽ nữa: « trời là lý ». Thuyết ấy có hơi bao quát, và xét trong thực tế thì cũng là mà; vì lẽ rằng mà mang họa, kể ra mà được phước hưởng sung sướng, cũng thường thấy luôn. Tài lý ra đi riêng đường lý, mà trời kia xem cũng không có quyền gì chi trước đạo đó.

Phương tây, vì phải tôn giáo cho đức Đấng là trời. Nhưng từ đức Đấng đã mới sinh đến nay chưa đầy 2000 năm, mà trước kia thế giới đã có ông trời rồi, thì đức Đấng cũng chỉ trời riêng với phái tôn giáo ấy thôi.

Đấy, cái thuyết « trời » nó lời thời khờ khờ như thế. Mọi gì thì nói, chứ phần đông chúng ta chỉ thấy cái xanh xanh của má kia mà thôi. Nhưng có một đấng nên cảm ơn ngài là ngài làm cái việc cứu vớt cho người đời đi về đời v. v. . .

Còn thiếu nữ kia, thấy người ta có quyền vàng hội xoàng, phần son tặc lột, trong lòng ham muốn. Thấy quan tham nọ hỏi thăm lý ý thương có, có tiền lòng ngay, mong được hưởng một hạnh phúc phong lưu. Không hay lại bị mắc lừa, thành ra nhàn nhàn hoa thưa, rứt cạc chán mình vào xóm Bình-khương đi nuôi sống. Vỡ mà cũng rằng: « Trời đày đọa! »

Đó là việc nhỏ. Việc lớn như người Âu Mỹ khác trước, văn minh trước, đi chinh phục đất của người ta tự xưng là « thiên chức », trời bảo họ đi khai hóa, các dân tộc gấu hèn hơn phải nhận chỗ suôi đời như dân làm ở Mỹ hùn đảo Phi-líp-pin, mới bắt chước theo người ta, có giới cũng là phân học trò người Âu Mỹ. Vết mà họ nuôi Trĩ-la-lên, điệt Lưu-câu, nay lại chiếm Mãn-châu, sáng chói say bên rằm trời, lán bay thả quả bom chết đi, lán tàn hại đường nào! Mà họ cũng đương mây hạc mới hân ra rằng: « Thiên chức trời sai làm! »

Đáng nực cười nữa là các nhà báo ở xứ ta (trừ một ít biết giữ tư cách báo không nói), nói thì không khỏi mang tiếng là nói xấu, cho thây ra ở trong, có lẽ ai ngờ rằng giới, vì ruyơn vì phiên, mà làm người làm tay sai cho nhà giàu hoặc bác họ nào, có người lại làm là miệng thì thỉ thỉ, chén chén cợn các nhà quyền qui mà lý ý nhàn hời, ộp mà cũng pho là « Thiên chức! »

Trời kia không nói, họ hỏi cho người đời đời thì biết giữ tư cách báo không nói, nói thì không khỏi mang tiếng là nói xấu, cho thây ra ở trong, có lẽ ai ngờ rằng giới, vì ruyơn vì phiên, mà làm người làm tay sai cho nhà giàu hoặc bác họ nào, có người lại làm là miệng thì thỉ thỉ, chén chén cợn các nhà quyền qui mà lý ý nhàn hời, ộp mà cũng pho là « Thiên chức! »

liệt-đồng và mấy ông Dân-biểu, tất cũng sinh trường trong con nhà ăn nước mắm kia, không rõ các ngài có nhớ cái lịch sử « sống của ông bà ta thế nào không? Nếu có ông nào lán cái nút chai k a là vệ sinh, thì xin các ngài nhận riêng trong nhà mình, chứ mới hai xin đừng pho rằng phần đông nhân dân chúng tôi là ung thuy. Vì chính dân nhà quê chúng tôi thường mua các bộ vào chum, lấy nước mà ăn (không kể nhà hám nghiệp chuyên nghề) mà vẫn sống đã mấy trăm đời nay.

VẠN-VĂN

Dựa bạn

Dựa bạn lên xe mai,
Dùng dùi không rời tay.
Thì giờ ngắn ngủi làm sự dài,
Đang chức nghề liêng coi.
Người đi kẻ ở đương chia hai,
Xe kia vô tình chẳng thêm đời.
Đang giờ xanh xanh củ đường chạp,
Đàn thì trông theo, bên thì ngó lại
Trông ngó chẳng thấy gì.
Chỉ thấy giữa khoảng trời không một
lưỡng khối!

Khí đi mau, khí về cũng không lán,
Cái đời vẫn minh,
Biết lý không đáng cho là mới sần.
I. T. T.

Chiều đình trung

Góc chiến đình trung đang mịt mịt
Lâm người mong mỏi được lên ngôi.
Cầm nhà bác xử cung trả rượu,
Đàn vọng anh chiến đấu thật sôi.
Trơ bộ mảy râu khoe có vị.
Biết đả đả (thành kỷ không ngó).
Thôi đời giai cấp đi truyền mãi!
Kia sông nhân quyền tiếng dậy sóng.
P. T.

Đêm gần sáng

Nghìn đăm đăm lên quá canh thâu,
Chợt thấy vầng đông ló nửa đầu.
Đời trông Linh-Quang khuê xóm thôn,
Chàng chường Thiệu-Hu đôi thuyến
câu.
Lung trời trăng nhạt sao đôi nu,
Mỏi bở hồng tươi nước mới mùa.
Ba tiếng gà kêu thiên họ rộng,
Đấy xa xa ta sáng khắp năm châu.
T. H.

Việc Thê-gioi

TRUNG-HOÀ

Đoàn áo chàm hoạt động

Một số báo trước, bản báo có nói rằng áo chàm ở Trung-hoa (đang ám sát, người ta nói là đồng kin của Trương-giáo-Thạch tạo ra). Mới đây Cầu quốc liên hội ở Thượng-hải có tiếp được thư của Phang-ác-Tung nói rằng áo chàm hoạt động ở Trương-viện, định ám sát các tướng kháng Nhật ở tỉnh Sai. Trong bức thư đó có nói: « Đường đường một nhân phủ, công nhân đi ám sát những kẻ có công với nước nhà, chánh trị nước ấy sa ra thế nào! »

Nước Hoa-đông tấn hành?

Thiên-tân. - Nước Hoa-đông đang tro tấn hành một cách bí mật. Trong lý phần nhiều là người quân kháng Nhật; thủ đô ở Sát-bích, nước này có thể thay nước Mãn mà cũng không theo Trương-wang, định lập cơ sở thành trì độc lập. Người Nhật đã do thám và có hơn trăm người bị bắt ở Trương-viện và Thẩm-đương.

Mãn-châu đã thành đất thực dân

Thiên-tân. - Sau Vũ-Đông chết rồi, Lãng-Ngai xung Mãn-châu Tổng-đốc thiệt thì chính sách độc tài Nước Mãn rồi là đất thực dân của người Nhật, không còn dân tộc tự chủ như cái hàng rào hàng ngày trước. Ở nước Mãn đồ rằng Vũ-Đông bị thuốc độc mà chết.

NHẬT

Có quả Mỹ giúp Trung hoa không?

Đông-không. - Báo Triều Nhật tin-văn có phát hiện một cái tin mới là Trung Mỹ gần đây sẽ đình một ước. Một ước một ước lý có 3 đoạn lớn song 17 khoản và 4 điều phụ theo. Đại ý là cấp cho nước Mỹ được quyền lợi và trách nhiệm là nước không quân ở Trung hoa và định là khoản 4 ngàn vạn vãng Mỹ, tạo cho Trung hoa 300 triệu ký lưu trực chiến đấu và huấn luyện, số 4 trường thì hay với Sơn địa trên biển . . . không quân Trung hoa do quan hàng không Mỹ huấn luyện. . . Người Nhật cũng phải tìm cách để phá. . . Tin này thiệt không? hay lại là cái lối huyền truyền của người Nhật?

Việc phu đồ đình công

Paris. - Gần 500 lái đồ hợp nhau ở Confiance có cho các nhà báo bên ghi các điều thỉnh cầu của họ; xin rút thời gian làm việc xuống từ 6 giờ sáng đến 10 giờ; xin trả ngày 4 người điều kiện bị bắt. Trong đêm phu đồ đình công sáng nay thấy có nhiều người người quốc. Họ này xin sẽ bị trục xuất.

Chung quanh vấn đề cải cách Dân-viện Trung-ky

Tiếng dân số 596 ra ngày 6 mai 1933, có đăng bài « Một đề có hai lý » lược thuật bức thư ông đốc biên Nguyễn-thành-Hương và thư trả lời của ông Nghị trưởng Nguyễn-Trác nói về mấy vấn đề chính của viện (lập hiến, giáo dục và cải cách Dân-viện), có phụ lời phê bình: « Trong bức thư ông Hương trước có nói mấy điều chính của, có nhiều chi không đồng ý với phần ông đốc biên; ông lại có gửi một bản sao bức thư số 21 ông nghị công lý tức ông tá Tòa. . . »

Bản báo rất phần nào cho một cơ quan dân cử mà hành động không được như trí.

Nay được bức thư ông Nghị-trưởng Nguyễn-Trác, cũng hay giải về các chuyện trên, đại ý nói sau khi được tin trên, ông có viết thư lên Tòa Khâm xin sao lục bức thư ông Hương, và viết thư hồi các ông nghị; biết rõ nguyên ủy thì trong lý ông kỳ lên đó, trừ ông lương ra, và 1 ông nữa chữ kỳ không rõ, còn 19 ông thời cơ 4 ông nhàn là có kỳ, 6 ông trả lời là không kỳ, 2 ông trả lời là kỳ làm (?), còn 7 ông không trả lời (?); ngoài ra có ông thì nói có bị quan tình mới lên kỳ gởi với ông Hương, người thì nói ông Hương có lời nhàn dự kỳ mà kỳ không kỳ v. v. . .

Tổng chỉ ông Nghị trưởng cho sự phân đối đến thỉnh cầu kia là có nghĩa một người dân biểu, như v. v. . . kiến bất đồng về việc viện, cũng không phải cá nhân. Sau lại ông có nói việc cải cách dân-viện của Dân-viện (chỉ định ngày 3.7.33) là một bước đi tới (ông chỉ có ra một điều là có ban thường trực,)

Bức thư ông Nghị trưởng đã chứng cho câu: « Hành động không được như trí » của bản báo nói trong số trước là đích xác. Dầu sao nữa, lần báo rõ khóa trước, hay do tới nữa, đến ở trước mặt ông chúng, mà nay sắp đến khóa rồi, công chúng có chút hy vọng chẳng là hy vọng cho khóa báo ra sau này, mà không buồn nhắc chuyện cũ nữa. T. D.

KHO CHUYÊN

Ồ nhiều bài trong lịch sử-đồng (thần-ty) hiện nay bị gông bó rất nhiều, nhưng ở đây là bài chuyên về lịch sử-đồng, bài này rất hay.

Sau khi nghe lý học phân biệt thần và người ta cũng đã nhận ra một cái gì đó, cái gì đó mà người ta gọi là « thần ».

Người ta tin vào thần linh (thần) hiện có một con rỗng rỗng, rất là nhiều thần linh.

Thần linh hiện có một con rỗng rỗng, rất là nhiều thần linh. Trong năm 1933 ở tỉnh này chỉ thấy ngày cho một người là đình là 1937.

